

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Cách gieo vần: - gieo vần bằng ở các chữ: <i>hèn, quen, men, đen, khen</i> - gieo vần chân - gieo vần cách kết hợp vần liền Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được từ 02 ý trở lên: 0,5 điểm - Học sinh trả lời được 01 ý: 0,25 điểm - Học sinh trả lời sai/ không trả lời: 0,0 điểm	0,5
	2	Theo văn bản, sự khác biệt giữa <i>thuở trước</i> và <i>bây giờ</i> là: - <i>Thuở trước</i> chơi bời còn quyến luyến - <i>Bây giờ</i> đi lại dăm mon men Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm - Học sinh trả lời sai/ không trả lời: 0 điểm	0,5
	3	Nhận xét về tâm trạng, thái độ của nhân vật trữ tình trong hai câu thơ: <i>Vì chung chẳng có, hoá ra hèn</i> <i>Hổ với anh em, chúng bạn quen.</i> - Xót xa cho hoàn cảnh nghèo khó, hèn mọn của mình - Xấu hổ, tự ti với bạn bè, những mối quan hệ từng thân thiết - Lên án, than trách xã hội nơi đồng tiền lấn át tình nghĩa. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm - Học sinh trả lời được 2/3 ý trong đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh trả lời được 01 ý: 0,5 điểm - Học sinh trả lời sai/ không trả lời: không cho điểm Lưu ý: HS có thể có cách diễn đạt khác, miễn là hợp lí, thuyết phục thì vẫn cho điểm	1,0
	4	- Biện pháp nghệ thuật đối: <i>Giàu sang – bần tiện, âu yếm – thờ ơ, tình quen thuộc - dạ bạc đen.</i> - Tác dụng: + Gây ấn tượng, tạo sự cân đối hài hoà cho nhịp thơ + Nhấn mạnh sự đổi thay của lòng người, khi sự giàu sang có thể đem lại sự yêu thương, gần gũi, còn sự nghèo khó chỉ nhận lại thờ ơ, lạnh nhạt. Qua đó, khẳng định sức mạnh chi phối của đồng tiền, của vật chất trong xã hội lúc bấy giờ + Thể hiện thái độ lên án, phê phán của tác giả. Hướng dẫn chấm: - HS nêu được biểu hiện: 0,25 điểm; nêu được 03 ý tác dụng: 0,75 điểm Lưu ý: HS có thể có cách diễn đạt khác, miễn là lí giải hợp lí, thuyết phục thì vẫn cho điểm	1,0
	5	Hiện thực xã hội được phản ánh trong văn bản: - Đồng tiền trở thành thước đo cho giá trị của con người. - Vật chất có sức mạnh chi phối đến mối quan hệ giữa người với người, huỷ hoại những giá trị đạo đức. - Hiện thực xã hội hiện lên vô cùng nhiều nhương, nhức nhối. - Hiện thực đó là lời cảnh tỉnh, nhắc nhở con người về tầm quan trọng của lối sống tình nghĩa, chân thành... Hướng dẫn chấm: - HS có cách diễn đạt tương đương, đưa ra những suy nghĩ hợp lí, thuyết	1,0

		<i>phục: 1,0 điểm</i> <i>- Trả lời không đúng hoặc không trả lời: 0,0 điểm.</i>	
II		VIẾT Hiện nay, không ít người vẫn có thói quen trì hoãn trong học tập, trong công việc, trong đời sống. Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) để thuyết phục họ từ bỏ thói quen này.	6,0
		Bài văn đáp ứng được các yêu cầu sau: a. Yêu cầu chung: xác định đúng vấn đề nghị luận; đảm bảo yêu cầu về dung lượng và sử dụng bằng chứng - Vấn đề nghị luận: thói quen trì hoãn trong học tập, trong công việc, trong đời sống - Dung lượng: khoảng 600 chữ - Bằng chứng: thực tế đời sống, thuyết phục	1,5
		b. Yêu cầu cụ thể: thí sinh triển khai bài viết theo trình tự hợp lí và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận b1. Viết được mở bài và kết bài cho bài văn nghị luận xã hội - Mở bài: giới thiệu được vấn đề nghị luận - Kết bài: Khẳng định được vấn đề nghị luận b2. Giải thích vấn đề nghị luận - Trì hoãn là tâm lí né tránh, là hành động hoãn lại hoặc kéo dài việc thực hiện một nhiệm vụ cần thiết. Đây là một hiện tượng tâm lý mà nhiều người gặp phải, khi không thể hoàn thành những công việc quan trọng đúng thời hạn. - Nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề nghị luận b3. Phân tích vấn đề nghị luận - Hiện trạng của thói quen trì hoãn: + Nhiều học sinh thường chờ đến phút chót mới bắt đầu ôn tập hoặc hoàn thành bài tập về nhà. + Trong công việc, những người có thói quen trì hoãn thường làm việc gấp rút để kịp thời hạn + Trong đời sống hàng ngày, họ hay dè dặt khi sát giờ hẹn, hay bị phân tâm bởi các hình thức giải trí khác thay vì hoàn thành nhiệm vụ trước mắt... - Những lí do để từ bỏ thói quen trì hoãn: + Với cá nhân học sinh, thói quen này dẫn đến việc thiếu chuẩn bị và nghiên cứu kỹ lưỡng, dẫn đến điểm số thấp và kết quả học tập không như mong muốn. + Việc trì hoãn có thể hình thành những tính cách như thiếu tự giác, thiếu kỷ luật và dễ bị phân tâm, làm giảm khả năng phát triển bản thân; gây mất niềm tin; ảnh hưởng đến các mối quan hệ xã hội. + Trì hoãn thường dẫn đến tình trạng làm việc dưới áp lực thời gian, gây căng thẳng, lo âu và cảm giác tội lỗi, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe tinh thần. + Ở cấp độ tập thể, trì hoãn làm giảm hiệu quả hoạt động của đội nhóm, gây mất thời gian và nguồn lực, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng dự án... b4. Mở rộng, nâng cao vấn đề nghị luận - Nêu được ý kiến phản biện vấn đề, liên hệ, nêu được suy nghĩ riêng B5. Đề xuất cách khắc phục vấn đề: + Nhận thức về tầm quan trọng của việc từ bỏ thói quen trì hoãn. + Về hành động: đặt mục tiêu, kế hoạch rõ ràng; quản lí thời gian hiệu quả; loại bỏ các yếu tố gây xao nhãng...	4,5 0,5 0,5 0,5 0,25 0,5

		<i>(HS cần lấy dẫn chứng phù hợp, logic chặt chẽ với lập luận)</i> b5. Sáng tạo - Có những ý đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục. - Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo	0,5
		Tổng điểm	10,0